



Patient Information Sheet (Vietnamese) **Tờ Chỉ Dẫn cho Bệnh Nhân CT- Computed Tomography Chụp Cắt Lớp Điện Toán**

1. CT là gì?

Chụp cắt lớp với máy điện toán (Computerised Tomography) CT hay 'CAT' là những hình chụp đặc biệt bằng quang tuyến X để có những hình chụp cắt ngang người dùng quang tuyến X và một máy điện toán.

Sẽ cần đến CT khi bác sĩ của quý vị cần thêm nhiều dữ kiện khác nữa không có trong những hình chụp với quang tuyến X thường.

Máy CT trông giống như một cái bánh bánh rán tròn lớn với một chiếc bàn hẹp ở giữa. Cái bàn này có thể di chuyển qua cái lỗ tròn ở chính giữa máy.



2. Sẽ có gì khó chịu không, hay có cần tới thuốc mê không?

Chụp hình CT là một thủ tục không đau, không cần tới thuốc mê.

Máy CT hờ ở cả hai đầu nên những bệnh nhân sợ phải vào những chỗ chật hẹp sẽ không gặp khó khăn gì với thủ tục này.

3. Chuẩn bị cho thủ tục này

Khu chụp quang tuyến sẽ cho quý vị biết phải làm những gì để chuẩn bị cho việc chụp hình này.

- Nếu có bầu hay nghi là mình có bầu hay đang cho con bú xin quý vị cho các nhân viên của chúng tôi rõ.

4. Trong khi làm thủ tục

Một nhân viên chụp quang tuyến sẽ đặt quý vị nằm trên chiếc bàn CT. Nhân viên chụp quang tuyến này sẽ không ở trong phòng với quý vị khi máy đang chụp, nhưng người này có thể nhìn và nói chuyện với quý vị qua một hệ thống điện đàm nội bộ.

Trong khi máy chụp hình, quý vị sẽ nghe thấy tiếng vo vo hay vù vù, và quý vị sẽ cảm thấy chiếc bàn di chuyển chậm qua máy CT. Quý vị phải cố giữ yên thế nằm của mình, vì chỉ một cử động nhẹ cũng có thể làm những tấm hình chụp bị mờ.

Với một vài loại hình chụp, nhân viên chụp hình có thể yêu cầu quý vị phải nín thở tới 20 giây.

Toàn thể thủ tục này chỉ mất có từ 10 tới 20 phút tùy theo phần nào của cơ thể của quý vị cần phải chụp.

5. Thuốc cản quang tuyến

Đôi khi quý vị có thể sẽ phải dùng một loại thuốc cản quang tuyến khi chụp hình CT. Thuốc cản quang tuyến sẽ làm cho các bộ phận trong cơ thể thấy được rõ hơn với quang tuyến X. Thuốc cản quang tuyến có thể là thuốc uống (thuốc cản quang tuyến uống) và / hay thuốc chích (thuốc cản quang tuyến có chất i-ốt).

Thuốc cản quang tuyến uống được dùng để chụp dạ dày và ruột được rõ hơn.

Thuốc cản quang tuyến có chất i-ốt được dùng để chụp các bộ phận và mạch máu trong cơ thể quý vị được rõ hơn. Một kim nhỏ (kim chích mạch máu) sẽ được chích vào mạch máu trên cánh tay quý vị, để chích thuốc cản quang tuyến có chất i-ốt vào máu. Để biết thêm các chi tiết về thuốc cản quang tuyến có chất i-ốt và những rủi ro liên hệ với việc dùng thuốc này, xin quý vị đọc **Tờ Chỉ Dẫn cho Bệnh Nhân về Thuốc Cản Quang Tuyến có Chất i-ốt** (nếu chưa có tờ chỉ dẫn này xin quý vị hỏi để lấy một tờ).

6. Sau thủ tục

Chiếc kim chích mạch máu sẽ được lấy ra (nếu đã dùng).

7. Có những gì nguy hiểm với thủ tục đặc biệt này không?

Những rủi ro và biến chứng với thủ tục này có thể gồm có, song không chỉ giới hạn vào những điều ghi dưới đây.

Những rủi ro và biến chứng thông thường gồm có:

- Bị đau nhẹ, trầy da và/hay nhiễm trùng ở chỗ chích mạch máu. Có thể phải chữa với thuốc trụ sinh.

Những rủi ro và biến chứng kém thông thường hơn gồm có:

- Được biết không có những rủi ro kém thông thường hơn.

Những rủi ro và biến chứng ít xảy ra gồm có:

- Tăng nguy cơ bị ung thư trong cuộc sống vì đã tiếp xúc với quang tuyến X.
- Tử vong vì thủ tục này *rất* hiếm khi xảy ra.

Những điều cần bàn với bác sĩ/ nhân viên y tế của tôi:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



Patient Information Sheet (Vietnamese) Tờ Chỉ Dẫn cho Bệnh Nhân Iodinated Contrast Thuốc Chẩn Quang Tuyến có Chất I-ốt

1. Thuốc chẩn quang tuyến có I-ốt là gì?

Thủ tục chụp hình y học mà bác sĩ của quý vị đã yêu cầu quý vị làm có dùng 'Thuốc Chẩn Quang Tuyến' có chất I-ốt (đã có thời được gọi là thuốc nhuộm quang tuyến X). Thuốc chẩn quang tuyến là một chất lỏng không có màu, trong có chất I-ốt. Thuốc chẩn quang tuyến được chích vào mạch máu của quý vị để thấy được rõ hơn các bộ phận trong cơ thể của quý vị trên hình chụp quang tuyến X. Thuốc chẩn quang tuyến không phải là một chất nhuộm. Nó không để lại một màu nào trong cơ thể của quý vị. Bác sĩ của quý vị cần thuốc chẩn quang tuyến để có thể có những chi tiết cần thiết để định bệnh cho quý vị.

Tờ chỉ dẫn này phải được đọc cùng với tờ chỉ dẫn của thủ tục mà quý vị đã đặt hẹn làm (nếu chưa có tờ chỉ dẫn này xin quý vị hỏi để lấy một tờ).

2. Trong khi làm thủ tục

Khi thuốc chẩn quang tuyến được chích vào người quý vị có thể cảm thấy:

- Một cảm giác ấm hay 'đỏ mặt' tràn khắp thân thể quý vị, việc này cũng có thể làm quý vị cứ tưởng như là mình mới tiểu tiện. Quý vị sẽ *không* tiểu tiện – đó chỉ là một cảm giác mà thôi.
- Một cảm giác có mùi hay vị 'kim loại' cũng có thể xảy đến. Cảm giác này chỉ kéo dài dưới một phút.

3. Sau thủ tục

Chúng tôi đề nghị quý vị uống từ 2 tới 4 ly nước sau khi làm xong thủ tục này để giúp thải thuốc chẩn quang tuyến ra khỏi cơ thể của quý vị.

Thuốc chẩn quang tuyến không có ảnh hưởng gì tới khả năng làm việc thông thường của quý vị; quý vị nên tiếp tục với cuộc sống hàng ngày của mình như thường lệ.

4. Thận trọng

Thuốc chẩn quang tuyến không thích hợp với một số người; quý vị sẽ phải trả lời một số câu hỏi trước khi được chích thuốc này. Những câu trả lời của quý vị sẽ ấn định những rủi ro mà quý vị có thể gặp.

- Xin quý vị cho nhân viên biết quý vị đang có bầu hay nghi là có bầu hay đang cho con bú.

Chức năng của thận

- Thuốc chẩn quang tuyến được thận thải ra khỏi cơ thể của quý vị qua nước tiểu. Nó được thải ra một cách dễ dàng khỏi cơ thể của những người có thận làm việc bình thường.
- Chích thuốc chẩn quang tuyến cho những người có thận yếu (suy thận), có thể làm cho thận bị hư hại thêm, mà vì thế có thể làm cho thận ngưng hoạt động bình thường (suy thận cấp tính).
- Quý vị có thể xin làm một cuộc thử máu đơn giản để tìm biết mức hoạt động của thận của mình.

Phản ứng của thuốc tiểu đường – Metformin

(Các tên thuốc khác: Avandamet, Diabex, Diaformin, Formet, Glucohexal, Glucomet, Glucophage, Glucovance, Metforbell).

Nếu thận bị thuốc chẩn quang tuyến làm hại thì thận có

thể sẽ không thải được thuốc Metformin ra khỏi cơ thể. Khi dùng thuốc chẩn quang tuyến nên tạm ngưng dùng thuốc Metformin trong một thời gian ngắn thì sẽ được an toàn hơn. Các nhân viên sẽ cho quý vị rõ khi nào ngưng và khi nào dùng trở lại thuốc Metformin.

Quý vị phải gặp bác sĩ của mình, để theo dõi bệnh tiểu đường của mình, nếu quý vị bị bắt buộc phải ngưng dùng thuốc Metformin.

5. Có những gì nguy hiểm với thuốc chẩn quang tuyến có chất I-ốt?

Những rủi ro và biến chứng trong việc chích thuốc này có thể gồm có, nhưng không chỉ giới hạn vào những điều ghi dưới đây.

Những rủi ro và biến chứng thông thường gồm có:

- Được biết không có những rủi ro thông thường.

Những rủi ro và biến chứng kém thông thường hơn gồm có:

- Thuốc chẩn quang tuyến có thể rỉ ra ngoài mạch máu, ở dưới da và vào các mô. Việc này cần phải chữa. Trong các trường hợp rất hiếm, cần phải giải phẫu nếu da bị lở.
- Suy thận cấp tính có thể xảy ra khi một hay cả hai thận tự nhiên ngưng làm việc. Sự hư hại này có thể kéo dài trong nhiều ngày hay nhiều tuần lễ. Thận có thể phải cần tới một khoảng thời gian khá lâu trước khi bắt đầu làm việc trở lại như trước, và quý vị có thể cần phải chạy thận nhân tạo để lọc máu trong thời gian này. Cũng có nguy cơ là thận của quý vị sẽ bị hư hỏng vĩnh viễn. Để giảm bớt nguy cơ này chỉ có một lượng rất nhỏ chất chẩn quang tuyến được dùng để chích.
- Việc chích thuốc không thể thực hiện được vì những lý do y tế hay/và kỹ thuật.

Những rủi ro và biến chứng ít xảy ra gồm có:

- Dị ứng với thuốc chẩn quang tuyến xảy ra trong vòng một tiếng đồng hồ đầu, với hầu hết những dị ứng xảy ra trong 5 phút đầu. Phản ứng chậm được biết đã xảy ra tới một tuần lễ sau khi chích.

Ghi chú: Dị ứng với chất I-ốt và/hay đồ ăn biển không có nghĩa là sẽ có dị ứng với thuốc chẩn quang tuyến có I-ốt.

Những phản ứng thay đổi từ:

Nhẹ – nổi mề đay, đỏ mồm, ho, buồn nôn.

Trung bình – mề đay lan rộng, nhức đầu, sưng mặt, nôn mửa, khó thở.

Nặng – Những phản ứng nặng rất ít khi xảy ra nhưng có thể gồm có: tim đập nhanh tới độ đe dọa tính mệnh, áp suất máu xuống rất thấp, sưng cuống họng, động kinh và/hay đứng tim.

- Tử vong vì thuốc chẩn quang tuyến có I-ốt *rất* hiếm khi xảy ra.

6. Có những vấn đề an toàn gì không khi quý vị rời nhà thương?

Tới khu Tai Nạn và Khẩn Cấp (Accident & Emergency hay A&E) hay một bác sĩ toàn khoa gần nhất nếu quý vị cảm thấy không được khoẻ.



**Queensland
Government**

PATIENT INFORMATION SHEET ONLY

NO DOCUMENTED CONSENT REQUIRED

Unless patient is renal impaired

If a documented consent is required
Interpreter Services *must* be accessed